

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HSST

Ngày 25/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Hoan**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Lê Việt Hà**: Giáo viên - Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

Ông **Lê Văn Vương**: Phó Chủ tịch HĐND xã Hiền Thành, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Trương Hồng Quang** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà **Thái Thị Thu Thủy** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2020/TLST- HS ngày 06 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30a/2019/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn A**, tên gọi khác: **T**, sinh ngày 04/4/2003. Nơi sinh: Vĩnh Linh, Quảng Trị; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố P, thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 6/12; con ông Nguyễn Văn T, sinh 1971; con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1983.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 23/8/2018, Nguyễn Văn A bị Công an thị trấn H xử phạt hành chính cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 15/11/2018, Nguyễn Văn A bị Công an thị trấn H xử phạt hành chính cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 25/12/2018, Nguyễn Văn A bị Công an thị trấn H ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn 06 tháng về hành vi trộm cắp tài sản kể từ ngày 25/12/2018.

- Ngày 20/9/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xử phạt 12 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, bản án số: 19/2019/HS-ST.

Bị cáo tại ngoại, đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt (Đang bị truy nã).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn A*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1971 (là bố đẻ).

Trú tại: Khu phố P, thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Anh:* Bà Lê Thị Thùy L - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị.

Địa chỉ: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị; số 40 T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- *Người bị hại:*

Ông Trần Văn H, sinh năm 1978

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện G, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/7/2020, Nguyễn Văn A (sinh ngày 04/04/2003), đi bộ từ nhà của mình đến Nhà văn hóa khu phố A, thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị, thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán để lấy tiền tiêu xài. Khi đến ngã ba đường kiệt 116 T, thị trấn H giao nhau với đường N, A thấy nhà của ông Trần Văn H (ở số nhà 50, đường N, khu phố A, thị trấn H) có chiếc xe đạp điện dựng ở sân, cổng không đóng, chìa khóa xe để ở ổ khóa điện. Quan sát xung quanh không có người, nên A lén lút đi vào trong để lấy trộm chiếc xe đạp điện trên. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, A điều khiển xe đến nhà bà Trương Thị H (Kinh doanh dịch vụ cầm đồ, địa chỉ: thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị) để bán xe. Khi đến quán, A hỏi bán nhưng bà H không mua. Lúc này, có ông Nguyễn Văn T (sinh năm 1977, trú tại Thôn V, xã T, huyện G, tỉnh Quảng Trị) đang ngồi chơi ở đó nên hỏi mua chiếc xe trên với giá 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng). Sau đó A đã tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận định giá tài sản số: 488/KLĐGTS ngày 14/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Linh kết luận: Giá trị tài sản 01 chiếc xe đạp điện hiệu KAIZEN có giá 6.125.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 26/CT - VKS ngày 05/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố ban đầu đối với bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm: Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101, điểm b khoản 1 Điều 107 BLHS 2015 đối với bị cáo đề nghị xử phạt tù 07 tháng đến 09 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt theo Quyết định truy nã.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo vắng mặt, nên không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS;

người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất vì tuổi đời còn nhỏ, nhận thức pháp luật còn hạn chế; về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ của bị cáo do phạm tội mà có.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Linh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Phân tích chứng cứ buộc tội và gỡ tội đối với bị cáo:

Nguyễn Văn A là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ngày 03/7/2020 đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của người bị hại là ông Trần Văn H đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe đạp điện nhãn hiệu KAIZEN có trị giá còn lại là 6.125.000đ. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Như vậy, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân đối với Nguyễn Văn A là có cơ sở, đúng người, đúng tội. HĐXX đồng tình với đề nghị của Viện kiểm sát về quan điểm áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Làm cho người dân không an tâm trong quản lý tài sản, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Mặt khác, nhân thân của bị cáo rất xấu, từ năm 2018 đến nay liên tiếp có hành vi trộm cắp tài sản bị các cơ quan chức năng xử lý. Tháng 9 năm 2019, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh xử phạt 12 tháng tù cũng về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Ra tù tháng 4/2020, đến tháng 7/2020 bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Chứng tỏ hình phạt của bản án lần trước chưa đủ để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo. Sau khi được cho áp dụng biện pháp bảo đảm cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo lại bỏ trốn gây khó khăn cho việc xét xử và thi hành án, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, nghĩ cần có mức án đủ nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo theo hướng cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian từ 09 đến 12 tháng tù mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục trực tiếp đối với bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội đối với những kẻ chây lười lao động nhưng lại muốn hưởng thụ bằng chính sức lao động của người khác.

[3]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4]. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi xem xét hình phạt, HĐXX cân nhắc: Khi phạm tội, bị cáo là người ở độ tuổi

vị thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội; đã tác động gia đình bồi thường đủ số tiền để khắc phục thiệt hại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án; tài sản đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu; phía bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101; điểm b khoản 1 Điều 107 BLHS để xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo đều thừa nhận lời khai của bị cáo A hoàn toàn đúng tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ được BLHS quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101; điểm b khoản 1 Điều 107 BLHS 2015 để áp dụng cho bị cáo có mức án nhẹ.

[6] Vấn đề khác liên quan:

- Về Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt. Nay không có ý kiến gì, không xét.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T khi mua xe đạp điện KAIZAN của bị cáo bán, nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, nên không phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Ông T đã giao trả lại xe đạp điện đã mua của bị cáo và nhận lại số tiền 1.000.000đ mua xe. Nay không có ý kiến gì. Không xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 1.500.000đ bị cáo A có được từ việc bán tài sản lấy trộm được cho ông Nguyễn Văn T, ông T chỉ yêu cầu bồi thường 1.000.000đ, mặc dù số tiền 500.000đ còn lại ông T không yêu cầu nhưng đây là số tiền bị cáo được hưởng lợi bất chính từ việc bán tài sản trộm cắp mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[8] Về án phí, lệ phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn A, tên gọi khác: T, phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn A (T) 09 (Chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt theo Quyết định truy nã.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS xử: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ của bị cáo Nguyễn Văn A hưởng lợi bất chính do phạm tội mà có.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn A (T) phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án; người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp,
người bào chữa cho bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND H.Vĩnh Linh;
- CQCSĐT CA H.Vĩnh Linh;
- CCTHADS H.Vĩnh Linh;
- TAND T. Quảng Trị;
- Sở Tư Pháp T.Quảng Trị;
- Lưu h/s, lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đình Hoan